

Những Lời Khai Thị Trí Huệ Trong Kinh Kim Cang

Chủ Đề 1034: Phương Pháp Dụng Công: Trừ Bỏ “Năng” Thì Phải Trừ Bỏ “Sở”, Trừ Bỏ “Sở” Tức Là Trừ Bỏ “Năng”

Chủ giảng: Pháp sư Tịnh Không

Thời gian: Tháng 05 năm 1995

Địa điểm: Cư Sĩ Lâm Phật Giáo Singapore

Trích lục từ: Báo cáo nghiên cứu Kim Cang Bát Nhã (Tập 090)

Chuyển ngữ: Tịch Minh



【Phương pháp dụng công, trừ bỏ “Năng” (khiến Năng) thì phải trừ bỏ “Sở” (khiến Sở), trừ bỏ “Sở” tức là trừ bỏ “Năng”. Trừ bỏ “Năng” và “Sở” tức là trừ bỏ sự phân biệt, trừ bỏ sự chấp trước. Phân biệt được loại trừ sạch hết thì Thức thứ sáu chuyển. Chấp trước được loại trừ sạch hết thì Thức thứ bảy chuyển. Hai thức này đã chuyển thì Ngã và Pháp đều không, thấy đều là Nhất Như vậy.】

Mục tiêu tối hậu của Phật pháp Đại thừa là dạy chúng ta minh tâm kiến tánh, kiến tánh thành Phật. Mà “kiến tánh” chính là “Nhất như” được nói đến trong bộ kinh này. Chúng ta đọc trên kinh vẫn thấy câu: “*Như Lai giả, chư pháp như nghĩa*” (Như Lai là nghĩa “Như” của các pháp). Do đó có thể biết, nếu có thể khế nhập vào “chư pháp nhất như”, quý vị liền thấy được Như Lai, liền chứng được Như Lai, bản thân mình cũng thành Như Lai, đây gọi là minh tâm kiến tánh, kiến tánh thành Phật. Chỗ này nói về phương pháp dụng công, đây là nguyên lý nguyên tắc quan trọng nhất trong các phương pháp, là cương lĩnh quan trọng hàng đầu. Phật pháp thông thường nói với chúng ta, phương pháp tu hành, phương pháp dụng công là vô lượng vô biên. Trong Tứ Hoằng Thệ Nguyên có câu “pháp môn vô lượng thệ nguyện học”, thông thường chúng ta thường nghe nói đến tám vạn bốn ngàn pháp môn, “pháp” chính là phương pháp, “môn” chính là cửa ngõ. Nhưng bắt buộc phải biết rằng, tám vạn bốn ngàn phương pháp cũng tốt, vô lượng phương pháp cũng vậy, cội gốc của tất cả mọi phương pháp chính là “phá chấp trước”, điều này không thể không biết. Bất luận dùng phương pháp gì, nếu không thể phá chấp trước thì sai rồi, hoàn toàn sai lầm rồi. Tham thiền phải phá chấp, niệm Phật cũng phải phá chấp, trì chú phải phá chấp, tu học Kinh giáo vẫn phải phá chấp. Chấp trước không phá, quý

vị chắc chắn vẫn là phàm phu. Tri kiến của quý vị, cũng có nghĩa là tư tưởng của quý vị, kiến giải của quý vị, chính là cái mà chúng ta thường gọi là “tâm luân hồi”. Tất cả mọi tạo tác của quý vị đều gọi là “nghiệp luân hồi”; cho dù là học Phật, vẫn cứ dùng tâm luân hồi, ở trong Phật pháp vẫn là tạo nghiệp luân hồi, vậy làm sao quý vị có thể thành tựu? Có lẽ quý vị sẽ nói: “Tôi bây giờ học Phật rồi, đây sao có thể là tâm luân hồi, nghiệp luân hồi được?”. “Tôi hiện tại tu Bồ thí, Trì giới, Nhẫn nhục, Tinh tấn, Thiền định, Bát-nhã, ngày ngày tôi đều đang tu những thứ này”. Chẳng có tác dụng đâu; nhìn hình tướng bên ngoài dường như quý vị đang học Phật, quý vị đang tu Bồ Tát đạo, đang tu Bồ Tát hạnh. Nhưng nếu quán sát sâu hơn một tầng, quý vị vẫn là đang loay hoay trong lục đạo luân hồi. Trong lục đạo, nếu quả thật quý vị đang làm chuyện của ba đường thiện, thì như vậy cũng coi là khá rồi! Chỉ e là quý vị vẫn đang làm chuyện của ba đường ác mà bản thân lại chẳng hề hay biết. Đây là sự thật, chúng ta quan sát những người học Phật ở xung quanh, số này không hề nhỏ. Học Phật như thế nào mới là đúng pháp? Buông xả, thân tâm thế giới thấy đều buông xả, đó mới là như pháp.

Ở đây giảng “khiển Năng khiển Sở”, “Năng” là tâm chủ thể khởi sự chấp trước, ba tâm đều chẳng thể được (tam tâm bất khả đắc); “Sở” là hết thảy vạn pháp làm đối tượng bị chấp trước. Bắt buộc phải hiểu rõ, buông xả một bên, là hai bên đều phải buông xả. Tại vì sao? Năng và Sở là đối lập nhau, một bên đã không còn thì bên kia chắc chắn cũng không thể tồn tại. Bất luận quý vị là từ bên “Năng” buông xả, hay là từ bên “Sở” buông xả. Năng Sở là nói như thế nào? Từ bên “Sở” buông xả, chính là từ nơi vạn pháp mà buông xả, đối với pháp thế gian và xuất thế gian, tôi sẽ không bao giờ để nó ở trong tâm nữa. Pháp thế gian và xuất thế gian bày ra ngay trước mắt chúng ta, thì thái độ của chúng ta là gì? Tùy duyên, như vậy thật tự tại biết bao! Thế nào gọi là tùy duyên? Trong tâm tư hào không vướng mắc chấp trước, đây mới gọi là tùy duyên; còn có một tư hào ý niệm tồn tại ở trong đó, thì không phải là tùy duyên, mà chính là phan duyên. Quý vị chưa buông xả, quý vị vẫn còn có một chút ý niệm ở trong đó, vẫn còn nghĩ muốn thế này thế kia, như vậy không được! Một tư hào ý niệm cũng không có, triệt để buông xả, như vậy là đúng rồi. Đây là buông xả từ bên “Sở”. Buông xả từ bên “Năng”, thì công phu đó cao hơn. Biết được điều gì? Chính là ba tâm (quá khứ, hiện tại, vị lai) đều bất khả đắc. Cái tâm “có thể được” (năng đắc), cái ý niệm “năng đắc” của ta đã không có, thì lấy đâu ra cái “sở đắc”? Đương nhiên là không có sở đắc. Cho nên Phật dạy chúng ta buông

xả, quy nạp lại không ngoài hai bên: bên “Năng” và bên “Sở”. Bên nào cũng được, bên nào cũng tốt. Tuy nhiên, đối với những người có căn tánh trung hạ như chúng ta mà nói, thì buông xả từ bên “Sở” sẽ dễ dàng hơn. Người thượng căn lợi trí đa phần buông xả từ bên “Năng”. Thiền tông mà chúng ta nói đến, Thiền tông Trung Quốc, chư vị Đại đức Thiền tông, những gì các Ngài nói trong *Ngũ Lục*, cương lĩnh tu hành của các Ngài là tu từ ngay cội gốc căn bản. Trước đây chúng ta đã từng giảng qua *Vĩnh Gia Thiền Tông Tập*, *Vĩnh Gia Chứng Đạo Ca*, cũng đã từng giảng qua *Tín Tâm Minh* của Tam Tổ, giảng qua *Đốn Ngộ Nhập Đạo Yếu Môn Luận* của Hòa thượng Đại Châu. Nguyên tắc tu hành mà những vị này nói đến, đều là giảng tu từ ngay căn bản. Căn bản là gì? Căn bản là Tâm. Tâm chính là “Ba tâm bất khả đắc” mà trong *Kinh Kim Cang* đã giảng, chính là hạ thủ công phu từ ngay chỗ này. Thế mới biết những vị Đại đức của Thiền tông Trung Quốc này, các Ngài trừ bỏ từ bên “Năng”. Những người dụng công bên Giáo hạ đa phần trừ bỏ từ bên “Sở”, ví dụ như các vị Hòa thượng Chủ thất trong Niệm Phật Đường thường hay nói: “Buông xả thân tâm thế giới, vạn duyên thấy đều buông xả”, đương nhiên trong câu nói này có cả Năng lẫn Sở, nhưng vẫn là chú trọng ở bên Sở, nhất định phải buông xả. Buông xả, khiến Năng khiến Sở chính là trừ bỏ sự phân biệt, chấp trước; “khiến” chính là mang ý nghĩa buông xả, là đem phân biệt, chấp trước buông xả.

Nếu như thật sự buông xả sự phân biệt, đối với hết thấy đều không phân biệt, pháp thế gian và xuất thế gian thấy đều không phân biệt, liền chuyển Thức thứ sáu. Phía trước đã giảng qua với quý vị, cương lĩnh tu hành của Pháp Tướng Tông là “chuyển thức thành trí”, chuyển Thức thứ sáu thành Diệu Quan Sát Trí. Tứ Trí chính là trí huệ Bát-nhã. Nói cách khác, quý vị đã khai ngộ rồi, như trong Thiền tông nói, quý vị đã đại triệt đại ngộ, minh tâm kiến tánh. Diệu Quan Sát Trí chính là một phần trí huệ Bát-nhã hiển lộ từ trong chân tánh. Phàm phu chúng ta tại vì sao không có? Là do sự phân biệt của quý vị chưa đoạn. Ở trong hết thấy người, sự, vật, ở trong pháp thế gian và xuất thế gian, quý vị vẫn còn phân biệt, có phân biệt thì không được. Trí huệ Bát-nhã của quý vị không thể hiện tiền, quý vị vẫn là để cho tình thức làm chủ, vẫn là vọng tâm làm chủ. Đây chính là lý do vì sao quý vị cho dù có tu học thế nào đi chăng nữa, tu lục độ vạn hạnh, quý vị cũng không thể ra khỏi tam giới, quý vị cũng không thể thành Phật, đạo lý chính là ở chỗ này. Thậm chí nói, quý vị cầu sanh thế giới Tây Phương Cực Lạc, quý vị cũng không thể vãng sanh. Nguyên nhân do đâu? Do thân tâm thế giới ở chỗ này chưa buông xả. Thế giới Tây Phương Cực Lạc được gọi là

“đời nghiệp vãng sanh” (mang theo nghiệp mà vãng sanh), thế nhưng quý vị cần phải biết, đời nghiệp là mang theo nghiệp cũ, không mang theo nghiệp mới, không mang theo nghiệp hiện hành (những nghiệp đang tạo tác hiện tại), là mang theo nghiệp cũ. Tôi hiện tại triệt để thấy đều buông xả, như vậy mới có thể vãng sanh. Tuy rằng đã buông xả rồi, nhưng nghiệp nhân, tập khí chưa đoạn, những thứ đó có thể mang theo, cái đó gọi là đời nghiệp. Thế nhưng, nếu như nghiệp nhân và tập khí không đoạn, tu các pháp môn khác sẽ không thể thành công, tu pháp môn Tịnh độ lại có thể vãng sanh, đây chính là [điểm thù thắng của] Tịnh Độ. Cổ nhân gọi chỗ này là “Dị phương tiện”. Dị phương tiện chính là phương tiện đặc biệt, Pháp môn đặc biệt chính là chỉ cho điều này. Đây là điều chúng ta bắt buộc phải biết, không thể không biết.

Nếu như buông xả chấp trước, đối với tất cả các pháp đều không chấp trước, ngay cả thân thể cũng không chấp trước. Người thế gian thông thường đối với thân thể rất chú trọng bảo dưỡng, xem trọng thân thể đến như vậy, quý vị thử nghĩ xem, [sự chấp trước vào] thân tướng của quý vị làm sao đoạn trừ được? *Kinh Kim Cang* ngay phần mở đầu đã giảng: “*Nhược Bồ tát hữu ngã tướng, nhân tướng, chúng sanh tướng, thọ giả tướng, tức phi Bồ tát*” (Nếu Bồ tát có tướng ngã, tướng nhân, tướng chúng sanh, tướng thọ giả, thì chẳng phải là Bồ tát). Đây là Ngã tướng, ngã tướng của quý vị làm sao phá? Cho nên, người tu hành chân chánh, ngay cả đối với thân thể của chính mình cũng đều tùy duyên, chăm lo bồi dưỡng nó để làm gì? Chăm sóc thân thể thì sẽ tốt ư? Chưa chắc. Những người mắc phải những căn bệnh kỳ quái đó, quý vị hỏi họ xem họ có chăm sóc thân thể hay không, họ rất chăm sóc đấy chứ! Chăm sóc cũng vô dụng, đáng phải sinh bệnh thì họ vẫn sinh bệnh, đáng phải chết thì họ vẫn phải chết. Chăm sóc tốt đến mấy đi nữa, cũng không thể nói họ không bệnh, không chết được, không có cái đạo lý này. Đây là điều chúng ta cần phải giác ngộ, Phật pháp đem những sự lý này giảng rất rõ ràng, rất minh bạch. Thân tâm khỏe mạnh nhất chính là thanh tịnh, chính là vô vi. Nói cách khác, quý vị chân thật đem thân tâm thế giới thấy đều buông xả hết rồi, thì đó là một tâm lý khỏe mạnh nhất, cũng là một thân thể khỏe mạnh nhất. Cho nên hà tất gì phải đi chăm lo bảo dưỡng! Ý nghĩa này, chúng ta đọc được, giảng đến ở trong kinh Phật, dường như không khó để thấu hiểu. Thế nhưng thực tế thì đạo lý ở trong đây quá sâu sắc, quá sâu thẳm, chúng ta chưa thể thâm nhập sâu vào, cho nên kinh tuy là nghe rồi, đọc rồi, nhưng vẫn là làm không được. Thân thể vẫn là muốn bảo dưỡng, vẫn là muốn tầm bổ, vẫn là loay hoay với những thứ này, đây chính

là quý vị chưa buông xả, quý vị chưa làm được. Chấp trước nếu như buông xả được rồi, liền chuyển Thức thứ bảy thành Bình Đẳng Tánh Trí, bình đẳng với chư Phật, bình đẳng với hết thảy chúng sanh, bình đẳng với vạn pháp, không có một pháp nào là không bình đẳng. Tại vì sao? Có chấp trước thì liền không bình đẳng, có “ngã” thì liền không bình đẳng, “vô ngã” thì liền bình đẳng. Quý vị xem thử xem cái cương lĩnh tu hành này quan trọng biết bao!

Thức thứ sáu và Thức thứ bảy đoạn từ trên Nhân địa; Thức thứ sáu, thứ bảy vừa chuyển, thì Thức thứ tám cũng theo đó mà chuyển, A-lại-da chuyển thành Đại Viên Cảnh Trí, năm thức trước chuyển biến thành Thành Sở Tác Trí. Thành Sở Tác là gì? Đó chính là chư Phật Bồ Tát ở trong hư không pháp giới phổ độ hết thảy chúng sanh, thành tựu hết thảy mọi việc cần làm (sở tác), là sự nghiệp độ chúng sanh. Giống như trong kinh thường giảng “tùy loại hóa thân”, đáng dùng thân gì để được độ liền hiện thân đó, đáng vì chúng sanh nói pháp gì liền nói pháp đó, hoàn toàn dựa vào cảm ứng, không có một tơ hào ý niệm nào trong đó. Có một tơ hào ý niệm khởi lên, há chẳng phải lại rơi vào trong phân biệt, chấp trước rồi hay sao? Điều này lại thị hiện cho chúng ta thấy chư Phật thuyết pháp, trên hình tướng là có thuyết pháp, nhưng đích thực, chân thật là các Ngài không hề có ý niệm thuyết pháp. Cũng có nghĩa là, các Ngài tuyệt đối không có sự phân biệt, chấp trước. Vào lúc này “*Ngã và Pháp đều không, thấy đều là Nhất như*”, hoàn toàn tương ứng với ý nghĩa “Chư pháp như” rồi. Chúng ta nói là “tương ứng”, nói lời chân thật thì phải là “hai thứ” mới gọi là tương ứng. Nếu như chỉ là “một thứ”, thì ngay cả hai chữ “tương ứng” cũng không thể dùng đến, đích thực nó là một chứ không phải hai. Cho nên cái gọi là “tương ứng” đều là nói dư thừa, nói “tương ứng” đã là nói sai rồi, như vậy mới tiến thêm một bước nữa, đạt đến cảnh giới gọi là: “*Ngôn ngữ đạo đoạn, tâm hành xứ diệt*” (Đường ngôn ngữ dứt, bất chỗ tâm hành).